



VỮNG BƯỚC HƯỚNG TỚI CHUẨN MỰC QUỐC TẾ

GS.TS MAI TRỌNG NHUẬN

Giám đốc ĐHQGHN

TRUYỀN THỐNG 100 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÃ HÌNH THÀNH NỀN BẢN SẮC VĂN HÓA VÀ TRIẾT LÝ PHÁT TRIỂN CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) VỚI MỘT HỆ GIÁ TRỊ CỐT LÕI: CHẤT LƯỢNG CAO, SÁNG TẠO, TIỀN PHONG, THỐNG NHẤT TRONG ĐA DẠNG, TRÁCH NHIỆM CAO, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.

Sau 10 năm thực hiện chủ trương của Thường vụ Bộ Chính trị (văn bản số 315-TB/TW ngày 29/8/2000) và thực hiện Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 của Chính phủ, đặc biệt sau 5 năm triển khai kế hoạch chiến lược phát triển 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020, với mô hình tổ chức của một đại học tiên tiến, đa ngành, đa lĩnh vực có cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao trong mọi hoạt động, ĐHQGHN đã trở thành đơn vị dẫn đầu về nghiên cứu khoa học cơ bản, đào tạo chất lượng cao, trình độ cao của cả nước và đang hướng tới chuẩn mực quốc tế.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ ĐẠI HỌC TIỀN TIẾN

Phát huy tốt truyền thống: Với truyền thống hơn 100 năm từ Đại học Đông Dương, được tiếp nối tới Trường Đại học Quốc gia Việt Nam, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội, đến nay ĐHQGHN đã hun đúc nên một hệ giá trị cốt lõi và xác lập được vị thế ở trong và ngoài nước, trở thành đại diện cho trí tuệ và văn hóa Việt Nam. Đã có bốn đơn vị được tặng danh hiệu Anh hùng thời kỳ đổi mới (Trường ĐHKHTN, Trường ĐHKHXH&NV, Khoa Lịch sử và Khối Phổ thông chuyên Toán). Đặc biệt, năm 2006, nhân dịp kỷ niệm

100 năm ngày thành lập Đại học Đông Dương, ĐHQGHN là đơn vị đầu tiên của ngành giáo dục đào tạo vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, ghi nhận những công lao to lớn và đóng góp quan trọng của ĐHQGHN đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vận hành cơ chế quản trị đại học tiên tiến: Cơ chế quản trị đại học tự chủ cao dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng chính phủ; Quyết tâm cao của lãnh đạo ĐHQGHN cũng như lãnh đạo các trường đại học thành viên, các đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, giảng viên trong



việc phát triển ĐHQGHN thành một hệ thống các trường đại học chất lượng cao, tiến dần tới trình độ quốc tế.

Đội ngũ cán bộ khoa học mạnh hàng đầu cả nước: Tỷ lệ cán bộ có trình độ tiến sĩ trở lên đạt 37,5% trên tổng số cán bộ giảng dạy, một số trường đại học thành viên đã đạt hơn 60%, tỷ lệ GS, PGS trên cán bộ khoa học chiếm hơn 17%, cao gấp gần 3 lần so với tỷ lệ trung bình của cả nước.

Bước đầu tiếp cận được với chất lượng đào tạo và NCKH trình độ quốc tế: Số chương trình đào tạo cử nhân khoa học tài năng, chất lượng cao ngày càng tăng và trở thành hệ đào tạo chính thức đối với các ngành khoa học cơ bản, công nghệ cao và một số ngành kinh tế - xã hội mũi nhọn. Chương trình đào tạo cử nhân công nghệ thông tin được kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn của mạng lưới các trường đại học nghiên cứu hàng đầu của ASEAN (AUN). ĐHQGHN là một trong ba cơ sở nghiên cứu KHCN dẫn đầu trong cả nước, hàng năm công bố gần một nghìn bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước, với nhiều nhóm nghiên cứu mạnh, trong đó có nhóm đã hình thành được trường phái, được thế giới biết đến và được nhận một số giải thưởng quốc tế.

Quan hệ hợp tác rộng rãi với các đối tác có uy tín cả trong và ngoài nước: Hợp tác hiệu quả với các Viện và Doanh nghiệp có uy tín trong nước như Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam... Thiết lập quan hệ hợp tác với 135 trường đại học và tổ chức giáo dục, khoa học và công nghệ quốc tế; Là thành viên nòng cốt và tham gia cơ cấu lãnh đạo của nhiều tổ chức, hiệp hội, mạng lưới giáo dục đại học Đông Á (với 4 đại học chủ chốt Đông Á gồm: ĐH Bắc Kinh, ĐHQG Xê-un, ĐH Tôkyô, ĐHQGHN và khu vực châu Á (AUN) cũng như quốc tế (ASAIHL, UMAP, AUF).

Hệ thống 6 trường đại học, viện và các trung tâm nghiên cứu, các trung tâm phục vụ, dịch vụ trực thuộc cho phép phát huy thế mạnh đào tạo và nghiên cứu khoa học liên ngành, một thế mạnh độc đáo mà các trường đại học chuyên ngành khác không thể có được.

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển bền vững, ĐHQGHN đang tận dụng hiệu quả những thời cơ và cơ hội để tạo nên sự bứt phá:

Thu hút các nguồn lực tài chính, nhân lực và chuyển giao công nghệ

đào tạo từ bên ngoài (các trường đại học tiên tiến trên thế giới, các tổ chức quốc tế...) bằng các hoạt động hợp tác và cạnh tranh đa dạng (liên kết đào tạo, NCKH, tham gia các mạng lưới quốc tế...) được hình thành dưới tác động của quá trình toàn cầu hóa, liên kết kinh tế khu vực và mở cửa nền kinh tế, sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, uy tín và thương hiệu của ĐHQGHN để nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu, trình độ quản lý và hiện đại hóa cơ sở vật chất, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

Đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội và nền kinh tế đối với nguồn nhân lực chất lượng cao cũng như sản phẩm nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng thực tiễn cao, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang bước sang một giai đoạn phát triển mới, khác về chất so với giai đoạn phát triển trước (hướng tới sự phát triển bền vững và nền kinh tế tri thức).

Thúc đẩy mạnh mẽ sự sáng tạo và đổi mới trong quản lý, đào tạo và NCKH trong bối cảnh đổi mới hệ thống GDDT và KHCN của đất nước cũng như cơ hội tận dụng được sự quan tâm và hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, các bộ ngành và địa phương (Thủ đô Hà Nội và tỉnh Hòa Bình) có liên quan đối với các cơ sở đào tạo chất lượng cao.



>> Ký kết hợp tác với ĐH Liverpool, Anh

Bên cạnh những cơ hội đang có thì chúng ta cũng đang nỗ lực vượt qua những thách thức:

Cạnh tranh từ phía các trường đại học trong và ngoài nước. Nguồn lực của ĐHQGHN còn thấp hơn so với yêu cầu cao của Nhà nước và xã hội đối với đào tạo chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đỉnh cao. Các lợi thế ngắn hạn mang lại do chính sách ưu tiên đầu tư của Nhà nước cho các ĐHQG đang giảm theo thời gian và đang được áp dụng nhân rộng cho nhiều trường đại học khác. Việc thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực dịch vụ sẽ dẫn tới việc nhiều trường đại học nước ngoài với sự dồi dào về nguồn lực tài chính, nhân lực và có nhiều kinh nghiệm trong việc cung cấp dịch vụ đào tạo, NCKH chất lượng cao... không những sẽ cạnh tranh với các trường đại học trong nước trong việc thu hút người học mà còn cả trong việc thu hút nguồn nhân lực trình độ cao, gây nguy cơ chảy máu chất xám ra bên ngoài, thậm chí ngay ở trong nước (thông qua việc thành lập các cơ sở đào tạo tại Việt Nam).

Quan niệm về mô hình ĐHQG còn chưa thống nhất: Việc thành lập hai ĐHQG là một chủ trương đúng đắn, có tầm chiến lược của Đảng và Nhà nước nhưng việc triển khai thực hiện chủ trương này ở một số cấp quản lý còn thiếu nhất quán và chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến tư tưởng của cán bộ, sinh viên và sự phát triển của ĐHQGHN.

TẦM NHÌN

Đón chờ những thời cơ mới và dựa vào

chính sức mạnh của mình, ĐHQGHN phấn đấu trở thành trung tâm đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực đạt chuẩn quốc tế, nằm trong nhóm 200 trường đại học hàng đầu Châu Á vào năm 2015, vươn lên nhóm 200 trường đại học tiên tiến của thế giới vào năm 2020; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, nghiên cứu khoa học và công nghệ đỉnh cao đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và xuất khẩu dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học; thu hút các nhà khoa học xuất sắc về làm việc; làm nòng cốt và đầu tàu đổi mới trong hệ thống giáo dục ĐH Việt Nam.

Với mục tiêu đó, ĐHQGHN định hướng phát triển: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đạt chuẩn quốc tế và bồi dưỡng nhân tài trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ (KHCN), quản lý, kinh doanh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước; Sáng tạo và chuyển giao những kết quả, sản phẩm KHCN tiên tiến, có giá trị lý luận và thực tiễn tầm cỡ khu vực, quốc tế; Hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển cơ sở mới, hiện đại của ĐHQGHN tại Hoà Lạc, tương xứng với vị thế của một trung tâm đại học hàng đầu của cả nước, ngang tầm với các đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới; Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và cơ chế quản lý hiện đại, hiệu quả theo mô hình đại học nghiên cứu đa ngành đa lĩnh vực định hướng nghiên cứu; Phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, cán bộ quản lý đạt chuẩn quốc tế; Hợp tác, liên kết với các cơ sở giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học có uy tín, các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị

trong và ngoài nước trong việc triển khai các hoạt động học thuật, góp phần phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ và đáp ứng các yêu cầu của kinh tế - xã hội, tạo thêm các nguồn lực cho phát triển ĐHQGHN.

Các chỉ tiêu hướng tới: Nguồn nhân lực được đào tạo có chất lượng cao đạt chuẩn quốc tế: 100% sinh viên tốt nghiệp (bao gồm cử nhân, kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu của xã hội, trong đó có 25% sinh viên các ngành khoa học tự nhiên, công nghệ và kinh tế, 15% sinh viên các ngành khác tốt nghiệp ra trường có năng lực, kiến thức, kỹ năng đạt chuẩn quốc tế, có thể làm việc hoặc tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bất cứ cơ sở đào tạo, nghiên cứu và sản xuất nào ở trên thế giới;

Quy mô các bậc và loại hình đào tạo hợp lý, cân đối theo tiêu chí đại học nghiên cứu. Giữ ổn định qui mô đào tạo đại học chính qui các ngành hiện có, giảm qui mô đào tạo không chính qui tối thiểu 10%/năm. Trên cơ sở đảm bảo chất lượng và tỉ lệ sinh viên/giảng viên dưới 12, tăng qui mô đào tạo đại học chính qui đối với những ngành mới, độc đáo, có tính liên ngành cao và có nhu cầu xã hội; tăng tỉ lệ qui mô đào tạo thạc sỹ tối thiểu đạt 25% và tiến sỹ tối thiểu đạt 6% tổng qui mô đào tạo chính quy. Qui mô các hệ đào tạo tài năng, chất lượng cao, chuẩn quốc tế đạt tối thiểu 20%, liên kết quốc tế đạt 15%, sinh viên quốc tế chiếm 3% tổng qui mô đào tạo. Quy mô hệ THPT năng khiếu tạo nguồn cho



các chương trình đào tạo đạt chuẩn quốc tế, đào tạo tài năng, chất lượng cao tois đã đạt 3700; hàng năm, 500 lượt sinh viên ĐHQGHN thực hiện chương trình trao đổi đào tạo với các ĐH có uy tín hàng đầu trong đó có các đại học thuộc mạng lưới các đại học ASEAN, ASAIHL, SATU, UMAP, BESETOHA...

Số lượng, chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được nâng cao: Các phát minh, phát hiện mới, đề xuất mới, phương pháp mới, công nghệ mới được thể hiện trong các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế, tạp chí chuyên ngành quốc gia có uy tín, bằng phát minh sáng chế, sách chuyên khảo và các kết quả nghiên cứu được áp dụng vào thực tiễn. Và đặc biệt, hình thành một số trường phái học thuật có uy tín, các nhóm nghiên cứu mạnh theo mô hình trung tâm xuất sắc (COE);

Phát triển đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, kiến thức, kĩ năng đạt chuẩn quốc tế; Hoàn thiện mô hình đại học nghiên cứu có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ theo chuẩn quốc tế: cơ cấu đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực được hoàn thiện; tiếp tục phát triển một số đơn vị mới; cơ chế quản lý điều hành của ĐHQGHN với quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao như của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chính phủ được thực hiện đầy đủ; liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện giữa các đơn vị trong và ngoài ĐHQGHN

được đẩy mạnh để tạo nên giá trị gia tăng, các sản phẩm đa dạng, độc đáo trên cơ sở sử dụng hiệu quả các nguồn lực chung và sức mạnh hệ thống. Các phương pháp, công nghệ quản trị đại học tiên tiến được áp dụng để nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi hoạt động;

Cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu chất lượng cao: Đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc được xây dựng và bắt đầu được vận hành từng phần có hiệu quả, góp phần đưa vị thế và tầm vóc của ĐHQGHN ngang tầm với các đại học tiên tiến trong khu vực;

Và cuối cùng, *tạo nguồn lực tài chính bền vững ngoài NSNN để đáp ứng cơ bản yêu cầu xây dựng và phát triển ĐHQGHN đạt chuẩn quốc tế.*

GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận và xây dựng tinh thần cộng đồng trong toàn thể cán bộ, học sinh, sinh viên nhằm thực hiện thành công chiến lược phát triển của ĐHQGHN: Phát huy vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng, sự năng động và sáng tạo của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, sử dụng đồng bộ và hiệu quả các phương tiện truyền thông như báo chí, bản tin, website và các hoạt động quan hệ công chúng... để mỗi cán bộ và sinh viên nhận thức sâu sắc, đồng tâm hiệp lực thực hiện chiến lược, sứ mệnh, tầm nhìn, các mục tiêu chiến lược, phát huy các giá trị cốt lõi của ĐHQGHN, thực hiện khẩu hiệu hành động (slogan) ở mọi nơi, mọi lúc; Xây dựng tinh thần

cộng đồng và thương hiệu ĐHQGHN trên cơ sở thực hiện sứ mệnh, phát huy giá trị cốt lõi chung, giá trị đặc thù, tính tự chủ và sáng tạo của đơn vị; động lực và cơ hội phấn đấu, phát triển, cống hiến của mỗi giảng viên, nhà khoa học, cán bộ quản lý và sinh viên; được tôn vinh, đãi ngộ, tạo cơ hội phát triển và cống hiến tương xứng với những đóng góp và hiệu quả công việc; Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để nâng cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với công việc, thực hiện cần kiệm liêm chính, đoàn kết, khiêm tốn để làm việc, học tập một cách say mê, với tinh thần trách nhiệm cao, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực nhằm tạo ra nhiều sản phẩm độc đáo, có ích cho xã hội và ĐHQGHN, cho đơn vị; có phương thức mềm dẻo và linh hoạt để thực hiện hiện sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, nhiệm vụ, phát triển thương hiệu ĐHQGHN và các đơn vị; phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc, ĐHQGHN và đơn vị, kết hợp văn hóa Đông-Tây, văn hóa dân tộc, văn hóa thời đại và tư duy toàn cầu để chuẩn hóa và quốc tế hóa các hoạt động phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của ĐHQGHN và từng đơn vị.

Đổi mới toàn diện quản trị đại học để nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi hoạt động;

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của đại học đa ngành, đa lĩnh vực: Tiếp tục đầu tư phát triển các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kinh tế, luật, giáo dục, ngoại ngữ, đặc biệt các lĩnh vực mà ĐHQGHN có thế mạnh đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.



Phát triển khoa học xã hội và nhân văn để nghiên cứu lý luận và các cơ sở khoa học, dự báo khoa học, cung cấp luận cứ cho việc xây dựng đường lối, chính sách phát triển đảm bảo độc lập, chủ quyền của đất nước trong giai đoạn mới; Tập trung đầu tư thông qua các dự án đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực và các nguồn lực khác để phát triển nhanh một số lĩnh vực như Công nghệ Vật liệu mới, Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Công nghệ Nano, Công nghệ Sinh học và Y sinh, Biến đổi toàn cầu, Khoa học sức khỏe, Khoa học-công nghệ và Quản lý dịch vụ, Khoa học dự báo...; Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thành lập các đơn vị mới (các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm xuất sắc, các nhóm nghiên cứu, các nhóm tư vấn chiến lược cho Chính phủ, doanh nghiệp...) và sắp xếp lại hệ thống tổ chức đào tạo nghiên cứu, phục vụ để

nâng cao hiệu quả và thúc đẩy kiên kết, liên thông hợp tác giữa các đơn vị.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý như của đơn vị sự nghiệp thuộc Chính phủ, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao của ĐHQGHN và từng đơn vị: Đề nghị Chính phủ ban hành Nghị định về ĐHQG với hành lang pháp lý đủ rộng để ĐHQG phát huy được hết quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp thuộc Chính phủ, chịu sự quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT và các bộ, ban, ngành khác theo quy định của pháp luật để sáng tạo và đổi mới, thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chỉ đạo, điều phối liên kết các đơn vị trong ĐHQGHN đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển ĐHQGHN sớm đạt chuẩn quốc tế; Kiến nghị và được Thủ tướng phê duyệt Quy chế về Tổ chức và hoạt động của ĐHQG theo hướng trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm

cao hơn nữa cho ĐHQG trong một số lĩnh vực như tổ chức bộ máy, cán bộ, đào tạo, khoa học công nghệ, tài chính; Trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm phù hợp với năng lực và hiệu quả hoạt động để nâng cao sự năng động, sáng tạo, phát huy thế mạnh và đặc thù của từng đơn vị, đẩy mạnh liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện giữa các đơn vị để tạo nên giá trị gia tăng, các sản phẩm đa dạng, độc đáo trên cơ sở sử dụng hiệu quả các nguồn lực chung và sức mạnh hệ thống; Thực hiện công khai hóa hoạt động theo quy định của Nhà nước để tăng cường kết nối và giám sát xã hội. Tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra, đánh giá của ĐHQGHN đối với các đơn vị.

Áp dụng phương pháp quản trị đại học tiên tiến: Áp dụng các phương pháp tiếp cận quản trị đại học tiên tiến như quản trị đại học theo kiểu doanh nghiệp, tiếp cận theo chất lượng, số lượng và hiệu quả sản phẩm đầu ra, tiếp cận hệ thống, liên ngành, “tư duy toàn cầu, hành động phù hợp với điều kiện cụ thể”; quản trị nguồn nhân lực của đại học tiên tiến, gắn kết chặt chẽ nhà trường với xã hội; Đơn giản hóa tối thiểu 30% và hoàn thiện, ban hành bộ thủ tục hành chính (quy chế, quy định, hướng dẫn, định mức, giao dịch trên mạng), áp dụng triệt để ISO đối với mọi hoạt động phù hợp; Xây dựng và vận hành đại học số (áp dụng triệt để công nghệ thông tin và truyền thông trong mọi hoạt động, xây dựng hệ thống thông tin tích hợp và hệ thống phần mềm quản lý, cổng điện tử, hệ thống trang web song ngữ Việt-Anh theo chuẩn quốc tế, hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông...); Xây dựng và thực hiện quy định văn hóa ĐHQGHN, văn hoá công sở; Áp dụng quản trị đào tạo tiên tiến: áp dụng các giải pháp đột phá nâng cao chất lượng đầu vào, đặc biệt đối với khối khoa học cơ bản, tạo nguồn đào tạo đại học từ hệ THPT chuyên...; hoàn thiện và phát triển chương trình đào tạo mới, độc đáo, liên ngành theo chuẩn đầu ra (chuẩn chất lượng, chuẩn năng lực nghề nghiệp...) và phương pháp CDIO, đảm bảo liên thông trong ĐHQGHN và với các trường đại học khu vực, thế giới mà ĐHQGHN có quan hệ hợp tác; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo chuẩn quốc tế và phù hợp với





HƯỚNG TỚI 6 GIÁ TRỊ CỐT LÕI

CHẤT LƯỢNG CAO

Chất lượng cao trong ĐHQGHN là sự phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn hướng đến trình độ khu vực và quốc tế mang lại lợi ích cho tất cả cán bộ, sinh viên, đơn vị, xã hội... Chất lượng này vừa là động lực cho mọi hành động vừa là mục tiêu phấn đấu của toàn thể giảng viên, nhà khoa học, cán bộ quản lý và sinh viên. Chất lượng trong ĐHQGHN được thể hiện trong mọi mặt hoạt động và các cấp độ tổ chức cũng như cấp độ hành động của mỗi đơn vị và cá nhân.

SÁNG TẠO

ĐHQGHN là một môi trường tự do sáng tạo và luôn khuyến khích, ủng hộ sự sáng tạo. Sự sáng tạo là yếu tố sống còn để đột phá tạo những thành tựu nổi bật, khẳng định vị thế của ĐHQGHN với tư cách như một đại học nghiên cứu hàng đầu của Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, ngang tầm khu vực và tiến tới trình độ quốc tế.

TIỀN PHONG

Đi đầu luôn được coi là tiêu chí nhận dạng của các hoạt động và đội ngũ cán bộ của ĐHQGHN trong hệ thống các trường đại học ở Việt Nam: tiên phong trong đào tạo chất lượng cao, nghiên cứu khoa học đỉnh cao, dịch vụ cộng đồng; tiên phong trong việc áp dụng các phương pháp mới trong quản trị đại học, quản lý đào tạo, đánh giá chất lượng, tiên phong nghiên cứu những lĩnh vực mới, triển khai thực hiện đào tạo những ngành hoàn toàn mới ở Việt Nam. Tiên phong của ĐHQGHN đưa giáo dục Việt Nam gần hơn với khu vực và trên thế giới.

THỐNG NHẤT TRONG ĐA DẠNG

ĐHQGHN là trung tâm đại học đa ngành, đa lĩnh vực, một hệ thống gồm các trường đại học, các viện nghiên cứu thành viên và các đơn vị trực thuộc gắn kết chặt chẽ, bổ khuyết cho nhau; liên thông, liên kết thống nhất ĐHQGHN thành một chỉnh thể tạo nên sức mạnh tổng hợp. Sự thống nhất trong đa dạng của ĐHQGHN giúp các đơn vị thành viên, trực thuộc phát huy được những ưu thế chung của ĐHQGHN cũng như của đặc thù của từng đơn vị, phát huy được thế mạnh liên thông, liên kết, tích hợp trí tuệ liên ngành, gắn kết chỉ hướng, phấn đấu theo cùng một mục tiêu, tạo được các giá trị gia tăng và các sản phẩm độc đáo.

TRÁCH NHIỆM CAO

ĐHQGHN có trách nhiệm cao trước xã hội, đặt nhu cầu xã hội ở một vị trí xứng đáng trong mục tiêu và hành động; là địa chỉ tin cậy của Đảng, Nhà nước, Chính phủ; cam kết mạnh mẽ về sản phẩm đào tạo đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động, thực hiện các nghiên cứu theo những chuẩn mực được quốc tế thừa nhận, đáp ứng nhanh và cao yêu cầu phát triển đất nước. Trách nhiệm xã hội thể hiện trong từng hành động của mỗi một cá nhân cũng như trong các văn bản, chính sách điều hành của ĐHQGHN.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐHQGHN luôn quan tâm đến việc phát triển không chỉ đáp ứng nhu cầu hiện tại của đất nước mà còn hướng đến tương lai. Sự tích hợp các trụ cột cơ bản bao gồm cả môi trường, xã hội, kinh tế và thể chế là nền tảng cơ bản để ĐHQGHN phát triển bền vững. Bên cạnh đó, việc khai thác các nguồn lực, đặc biệt là nguồn nhân lực luôn được thực hiện vừa đảm bảo sự tái sản xuất vừa đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

người Việt Nam; triển khai mạnh đào tạo theo tín chỉ dựa vào nghiên cứu, nghiên cứu dựa vào đào tạo; thực hiện phương thức hỗ trợ nghiên cứu sinh, cao học thông qua việc giao nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể và cấp kinh phí nghiên cứu tương ứng; tiếp tục phát triển đào tạo bằng kép, ngành kép giữa các đơn vị trên cơ sở đảm bảo chất lượng; thực hiện dự án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh và các ngoại ngữ khác cho người học; phát triển các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm cho người; Áp dụng quản trị hoạt động khoa học công nghệ tiên tiến: Đổi mới phương thức giao

nhiệm vụ KH-CN và hệ thống đề tài khoa học, đề án, dự án của ĐHQGHN dựa vào sản phẩm đầu ra và sử dụng khung logic; xây dựng và áp dụng chính sách khuyến khích xứng đáng đối với cán bộ có thành tích hoạt động khoa học, công nghệ xuất sắc; tạo cơ chế, chính sách và hệ thống tổ chức đề đẩy mạnh chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ cũng như triển khai có hiệu quả các chương trình hợp tác với các cơ quan và doanh nghiệp trong và ngoài nước; nâng cao chất lượng và uy tín các tạp chí khoa học của ĐHQGHN, thúc đẩy các giải pháp kết nối với hệ thống tạp chí

quốc tế SCI(E), SSCI, A&HCI, SCOPUS...;

Áp dụng quản trị kế hoạch, tài chính đại học tiên tiến: Tập trung chỉ đạo công tác kế hoạch, xây dựng và thực hiện dự án, phân bổ ngân sách, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kế hoạch nhiệm vụ theo cách tiếp cận sản phẩm đầu ra, vận dụng khung logic, phương pháp phân tích SWOT và phần mềm lập kế hoạch để nâng cao tính khoa học, thực tiễn, khả thi, chuyên nghiệp và hiệu quả của công tác kế hoạch; xây dựng hệ thống thông tin quản lý; bộ cơ sở dữ liệu và ứng dụng tích cực công nghệ thông tin vào công tác kế hoạch và quản lý kế hoạch; tập



trung và quản lý tốt các nguồn lực, cơ sở vật chất để triển khai có hiệu quả và thực hiện các các nhiệm vụ, đặc biệt là các nhiệm vụ ưu tiên để thực hiện Chiến lược; Hoàn thiện, vận hành hiệu quả hệ thống đảm bảo chất lượng từ ĐHQGHN tới các đơn vị, tiến hành kiểm định chất lượng theo bộ chuẩn của ĐHQGHN (đối với tất cả các đơn vị đào tạo, tất cả các chương trình đào tạo), theo bộ tiêu chuẩn khu vực và quốc tế (đối với các chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao, chương trình tiên tiến, chương trình đạt chuẩn quốc tế).

Phát triển đội ngũ cán bộ từng bước đạt chuẩn quốc tế: Xây dựng và thực hiện đề án phát triển cán bộ khoa học (giảng viên, nghiên cứu viên), cán bộ quản lý phục vụ theo chuẩn chất lượng tương ứng (gọi tắt Đề án phát triển cán bộ) có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực hiện sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chiến lược phát triển ĐHQGHN nhanh chóng đạt chuẩn quốc tế, đặc biệt là tỷ lệ cán bộ giảng dạy có học vị tiến sĩ, giảng dạy chuyên môn bằng ngoại ngữ, có công trình khoa học công bố trên tạp chí quốc tế, gắn với thực hiện Nhiệm vụ chiến lược "Xây dựng một số ngành, chuyên ngành đạt chuẩn quốc tế" (gọi tắt là Nhiệm vụ chiến lược), chương trình tiên tiến, chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao, các dự án TRIG, PUF, Chương trình 165, các chương trình liên kết đào tạo quốc tế...; Đa dạng hóa phương thức và nguồn lực triển khai Đề án phát triển đội ngũ cán bộ; Xây dựng và thực hiện các giải pháp về thể chế, chính sách phát triển, thu hút và sử dụng tốt nhất đội ngũ cán bộ khoa học trình độ cao, cán bộ quản lý giỏi, phẩm chất kết quả làm việc; khen thưởng những cán bộ có bài đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín, có sách chuyên khảo khoa học, hoàn thành luận án tiến sĩ có chất lượng và hoàn thành đúng hạn; Tạo dựng môi trường, điều kiện làm việc thân thiện, dân chủ, công bằng, tiện nghi, thúc đẩy sáng tạo, đổi mới, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả công việc, học tập...; Bố trí, sắp xếp, sử dụng, luân chuyển cán bộ theo năng lực, sở trường, yêu cầu công việc và bồi dưỡng cán bộ để đạt chuẩn chất lượng, hiệu quả công tác cao hơn; Đề nghị Nhà

nước cho phép áp dụng cơ chế đặc biệt sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để đãi ngộ cán bộ theo kết quả (số lượng, chất lượng các sản phẩm), theo công việc (giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản lý...) và cho phép triển khai Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở cho cán bộ giảng viên ĐHQGHN tại Hòa Lạc hoặc các khu vực khác phù hợp để động viên, thu hút cán bộ lên làm việc tại cơ sở mới ở Hòa Lạc; Có cơ chế, chính sách để nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển, quản lý cán bộ và nâng cao vai trò chỉ đạo, quản lý vĩ mô của ĐHQGHN đối với công tác này.

Hiện đại hóa cơ sở vật chất, hệ thống học liệu đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu KHCN, dịch vụ chất lượng cao: Triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế từ các nguồn lực khác để xây dựng mới và nâng cấp hệ thống phòng thí nghiệm đối với các ngành, chuyên ngành trong nhiệm vụ chiến lược, đào tạo tài năng, chất lượng cao, chương trình tiên tiến, chương trình 165... đồng thời phục vụ NCKH, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội và KHCN đất nước; Đề xuất với Nhà nước có các chính sách cụ thể để nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và mở rộng cơ sở vật chất tại các quận nội thành Hà Nội, đảm bảo thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trong thời gian chờ chuyển lên cơ sở mới; Triển khai Dự án phát triển cơ sở học liệu (hệ thống giáo trình, bài giảng, sách, tạp chí, tài liệu tham khảo,...) ở dạng in và số hóa từng

bước đạt chuẩn quốc tế; Phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng, Ban Quản lý dự án xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc để đẩy nhanh tiến độ, bàn giao nhanh chóng các công trình đã hoàn thành vào sử dụng; Chuyển đổi, sắp xếp lại cơ sở vật chất giữa các đơn vị; Xây dựng và vận hành hiệu quả mô hình quản lý cơ sở vật chất dùng chung và từng đơn vị để sử dụng hiệu quả tối ưu các công trình dùng chung cũng như nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, nghiên cứu, dịch vụ tạo nguồn thu bổ sung ở mỗi đơn vị.

Phát triển và nâng cao hiệu quả hợp tác trong nước và quốc tế để thu hút thêm các nguồn lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học đáp ứng ngày càng cao yêu cầu xã hội: Xây dựng môi trường, cơ chế, thủ tục đơn giản và chính sách phù hợp để phát triển hợp tác, trao đổi, cùng có lợi với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục trong và ngoài nước, các hiệp hội và tổ chức quốc tế (gọi chung là đối tác) để thu hút, tranh thủ các nguồn lực cho việc phát triển ĐHQGHN; Xây



>> Phân tích mẫu tại Phòng thí nghiệm công nghệ sinh học



dựng hệ thống tổ chức đào tạo, nghiên cứu (khoa, bộ môn, phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu phối thuộc, nhóm tư vấn chiến lược, vườn ươm doanh nghiệp, vườn ươm KHCN...) và xây dựng các đề tài, dự án, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cũng như tổ chức các sự kiện để thúc đẩy, tạo điều kiện phát triển, liên kết, hợp tác trong tất cả các hoạt động đào tạo, nghiên cứu KHCN, dịch vụ, sử dụng nguồn lực ĐHQGHN và các đơn vị trực thuộc, nâng cao vị thế, uy tín, thương hiệu của ĐHQGHN và từng đơn vị; Xây dựng và nhân rộng các mô hình hợp tác trường (khoa) – viện (trung tâm) – doanh nghiệp (cơ quan, đơn vị); Hoàn thành tốt vai trò, trách nhiệm, đề xuất các sáng kiến của đại diện đại học Việt Nam trong các tổ chức, hiệp hội, mạng lưới giáo dục đại học thế giới và khu vực; Xây dựng hệ thống thông tin cần thiết, nâng cao năng lực, trình độ, tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ chuyên trách hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, đồng thời đẩy mạnh liên thông, liên kết giữa các đơn vị của ĐHQGHN trong công tác này.

Phát triển sử dụng hiệu quả các

nguồn lực tài chính để xây dựng và phát triển ĐHQGHN đạt chuẩn quốc tế: Vận hành mô hình đại học tiên tiến trên cơ sở đa dạng hoá nguồn thu trong đó có nguồn thu ngoài NSNN bằng cách phát triển các hoạt động khoa học, kinh doanh, dịch vụ, sản phẩm có hàm lượng tri thức cao, chuyển giao quy trình công nghệ hiện đại, liên kết đào tạo với các đối tác trong và ngoài nước, thu học phí theo chất lượng đào tạo... Có cơ chế, chính sách để các đơn vị, các nhà khoa học đẩy mạnh tìm kiếm, xây dựng, đầu tư được các nhiệm vụ KHCN các cấp và các địa phương, hợp tác quốc tế, hoạt động dịch vụ, chuyển giao KH-CN để tăng nguồn thu ngoài ngân sách chi thường xuyên; Khai thác sử dụng hiệu quả các cơ sở nội thành Hà Nội để tạo nguồn lực tài chính bền vững phát triển ĐHQGHN đạt chuẩn quốc tế; áp dụng các hình thức liên doanh BOT, BT PPP,... đối với các công trình y tế, thể thao, văn hóa, nhà hàng, khu vui chơi giải trí... trong khu vực quy hoạch ĐHQGHN tại Hòa Lạc; Khai thác hiệu quả quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị của ĐHQGHN đáp ứng tối đa yêu cầu học tập, NCKH, nghỉ ngơi giải trí của cán bộ, sinh viên ĐHQGHN và của các đơn vị, dân cư xung quanh; Thành lập, phát triển và sử dụng hiệu quả Quỹ Phát triển ĐHQGHN, Quỹ KHCN, Quỹ hợp tác quốc tế, Quỹ học bổng và các quỹ khác; Áp dụng các giải pháp đồng bộ, quyết liệt để nâng cao hiệu quả giải ngân đúng hạn và có hiệu quả các nguồn tài chính nói chung, cho hoạt động KHCN, các loại dự án nói riêng (đầu tư chiều sâu, tăng cường năng lực, nâng cấp cơ sở vật chất, TRIG, PUF, Nhiệm vụ chiến lược); Kiến

ngợi Nhà nước ưu tiên đầu tư cấp kinh phí và cơ chế sử dụng để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, NCKH đỉnh cao và thực hiện Đề án xây dựng và phát triển ĐHQG đạt chuẩn quốc tế, trong đó được cấp kinh phí đáp ứng toàn bộ chi phí đào tạo, sinh hoạt phí cho tất cả nghiên cứu sinh thực hiện luận án tiến sĩ đúng hạn, đạt chất lượng; cấp kinh phí thực hiện Dự án Xây dựng ĐHQGHN tại Hoà Lạc theo tiến độ xây dựng, đồng thời áp dụng phương thức huy động các nguồn vốn xã hội hóa để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án (phương thức PPP, BOT, BT...); hỗ trợ kinh phí để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở cán bộ, giảng viên ĐHQGHN tại Hòa Lạc.

Phát triển từng ngành, nhóm ngành, khoa, trường đạt chuẩn quốc tế thông qua việc thực hiện Nhiệm vụ chiến lược theo kiểu dự án: Triển khai thực hiện Nhiệm vụ chiến lược "Xây dựng và phát triển một số ngành, chuyên ngành đạt trình độ khu vực và quốc tế" đối với các ngành, chuyên ngành đã đảm bảo các điều kiện cận kề trình độ quốc tế, nhằm tạo điều kiện để xây dựng và phát triển một số bộ môn, khoa, trường đại học thành viên đạt chuẩn khu vực và đẳng cấp quốc tế, từng bước xây dựng và phát triển ĐHQGHN đạt chuẩn của nhóm 200 các đại học tiên tiến Châu Á và vươn tới nhóm 200 các đại học tiên tiến của thế giới, góp phần nâng cao uy tín của giáo dục đại học Việt Nam; Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển ĐHQGHN, các hoạt động đảm bảo chất lượng quốc tế nhằm phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu và quản lý; phát triển chương trình, hệ thống giáo trình và tài liệu tham khảo; hiện đại hóa cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông; áp dụng cách thức tổ chức và quản lý, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá tiên tiến; xây dựng cơ chế chính sách, môi trường học tập, nghiên cứu và làm việc thuận lợi cho việc thúc đẩy sự sáng tạo; đẩy mạnh liên kết, hợp tác với trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín, với doanh nghiệp trong và ngoài nước.

